

Bản án số: 17/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 28/7/2017

"V/v ly hôn, nuôi con chung"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đỗ Thị Minh Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hải Nam.

2. Bà Tăng Thị Thảo.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc** tham gia phiên toà:  
Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 28/7/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017, về việc ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự

**1. Nguyên đơn:** Chị NghiêM Thị N, sinh năm 1989 (Có mặt).

ĐKHKTt tại: Thôn G, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Hiện cư trú tại: Thôn T, xã , huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Bị đơn:** Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn G, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

**3. Người làm chứng:**

**3.1.** Bà Vũ Thị L, sinh năm 1962.

Trú tại: Thôn G, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt)

**3.2.** Bà Mai Thị L, sinh năm 1960.

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 03/5/2017 của chị Nghiêm Thị N và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại Phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày: Chị và anh Vũ Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn ngày 25/8/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống của hai vợ chồng có nhiều điểm bất đồng, mâu thuẫn bất hòa giữa mẹ chồng nàng dâu thường xuyên xảy ra dẫn đến cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, ngoài ra anh Đ không tin tưởng cho là chị không chung thủy nên có những lời nói xúc phạm đến chị. Mâu thuẫn của hai vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải xong chị xác định không thể chung sống cùng anh Đ được nên tháng 02/2017 chị đã làm đơn đơn xin ly hôn anh Đ, sau đó chị đã xin rút đơn để cải thiện quan hệ tình cảm vợ chồng nhưng sau khi rút đơn tình cảm vợ chồng không hề cải thiện được mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng hơn, vợ chồng vẫn sống ly thân không ai quan tâm đến ai nên chị tiếp tục làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Đ. Đề nghị xin nuôi con chung Vũ Bảo N; sinh ngày 11/6/2015 và tự nguyện không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh Vũ Văn Đ xác định về điều kiện cũng như thời gian đăng ký kết hôn đúng như chị N trình bày. Sau khi cưới được 10 ngày, anh Đ đi lao động tại Đài Loan được 02 năm thì về nước, về nhà được khoảng 03 tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh nghi ngờ chị có quan hệ tình cảm không lành mạnh bên ngoài, vợ chồng đã gặp nhau để nói chuyện về vấn đề này, sau đó chị N tự ý bỏ về quê ngoại ở, anh đã khuyên giải và đón chị về nhưng chị không về và làm đơn xin ly hôn anh, sau đó chị rút đơn về đoàn tụ nhưng thực tế vợ chồng cũng không sống với nhau được thêm ngày nào. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2016 đến nay không ai quan tâm đến ai, tuy nhiên anh xác định vẫn còn tình cảm với chị N nên chị N xin ly hôn anh không nhất trí. Nếu vợ chồng phải ly hôn, anh có nguyện vọng được nuôi con chung Vũ Bảo Nam; sinh ngày 11/6/2015 và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã xác định: Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng. Trong quá trình giải quyết, xét xử tại phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quyền nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát

nhân dân huyện Gia Lộc về việc giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình, Điều 227; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án:

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nghiêm Thị N.

- Xử cho chị Nghiêm Thị N ly hôn anh Vũ Văn Đ.

- Giao con chung Vũ Bảo N, sinh ngày 11/6/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng con chung.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm sơ thẩm dân sự ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng.

Bị đơn anh Vũ Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nghiêm Thị N và anh Vũ Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được khoảng 10 ngày, anh Đ sang Đài Loan lao động được 2 năm thì về nước. Sau khi anh về nước, vợ chồng chung sống được khoảng 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do giữa hai vợ chồng đã mất lòng tin ở nhau, bên cạnh đó giữa chị và mẹ chồng cũng đã nảy sinh mâu thuẫn, nhưng chủ yếu là do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nên chị đã về nhà đẻ sinh sống từ tháng 10/2016. Tháng 2/2017, chị đã làm đơn xin ly hôn anh Đ sau đó chị lại rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ nhưng thực tế vợ chồng cũng không chung sống cùng nhau được ngày nào. Để đánh giá tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị N, anh Đ, Tòa án đã lấy lời khai của thân nhân anh Đ, chị N (BL27, 28, 43) cũng như xác minh tại địa phương nơi anh Đ, chị N sinh sống trước khi ly thân (BL 30, 31, 32) đều có cùng quan điểm xác định mâu thuẫn của vợ chồng anh Đ, chị N đã xảy ra từ lâu cho dù anh Đ mong muốn chị quay lại

chung sống nhưng chị N đã không chấp nhận nên vợ chồng khó có cơ hội để đoàn tụ. Anh Đ xin đoàn tụ nhưng lại không có biện pháp nào để cải thiện quan hệ tình cảm vợ chồng điều đó thể hiện đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn xin ly hôn của chị N, xử cho chị được ly hôn anh Đ là phù hợp pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị N, anh Đ có một con chung là Vũ Bảo N, sinh ngày 11/6/2015 hiện đang ở với anh Đ. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị N, anh Đ đều có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu người không nuôi con phải cấp dưỡng. Xét thấy từ khi vợ chồng sống ly thân tháng 10/2016, chị N cho con về nhà để ở được một thời gian, sau đó anh Đ và gia đình đón cháu về đến nay đã gần được một năm, đã nhiều lần chị N về đón con nhưng anh Đ và gia đình không cho đón. Xét về điều kiện để đảm bảo việc nuôi con thì anh Đ, chị N cũng có điều kiện ngang nhau vì cả hai anh chị đều làm công ty, chị N có mức thu nhập hàng tháng là 12.000.000đồng (BL44), anh Đ có mức thu nhập hàng tháng là 5.922.042 đồng (BL52). Do anh Đ và chị N đều có nguyện vọng được nuôi con chung, trong khi con chung của anh chị còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, chị N cũng có đủ điều kiện để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn nên giao con chung Vũ Bảo N cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Chị N tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của chị.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Nghiêm Thị N phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự ly hôn theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

\*Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nghiêm Thị N.

#### **1. Về quan hệ hôn nhân:**

Xử cho chị Nghiêm Thị N ly hôn anh Vũ Văn Đ.

**2. Về quan hệ con chung:** Xử giao con chung Vũ Bảo N, sinh ngày 11/6/2015 cho chị Nghiêm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện

của chị Nghiêm Thị N không yêu cầu anh Vũ Văn Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Chị Nghiêm Thị N phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự ly hôn được khấu trừ vào số tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AB/2014/0003415 ngày 08/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Gia Lộc.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Gia Lộc.
- UBND xã G.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Minh Yến**



